

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 150/2021/HS-ST

Ngày: 13/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Đông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Chí Quý

Ông Mai Thanh Giàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2021/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 152/2021/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Vũ L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06/12/1990; Nơi sinh: tỉnh An Giang; Nơi đăng ký HKTT: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông Phạm Văn D và bà Huỳnh Thị B; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam, tạm giữ từ ngày 20/01/2021 tại Nhà tạm giữ Công an Quận 9. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ BH1, sinh năm 1994 (Vắng mặt)

Cư trú: 24 đường 46, khu phố 1, phường E, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ BH2, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Cư trú: 3/23/17 đường 297, phường R, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ BH3, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Cư trú: 3/23/17 đường 297, phường R, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 ngày 13/11/2020, Phạm Vũ L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade gắn biển số 67 F1-014.59 đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp, khi đến nhà số 24 đường 46, khu phố 1, phường Phú Hữu, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh, L để xe ngoài đường rồi đi bộ vào dãy nhà trọ, khi đến phòng số 6 thấy cửa không khóa, đèn trong phòng sáng, có 04 thanh niên đang nằm ngủ, L vào trong phòng lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen của BH1 đang cắm sạc pin để trên đầu nằm, L cất giấu tài sản trộm cắp được vào túi quần rồi lấy xe tẩu thoát tiếp tục đi tìm kiếm tài sản khác để trộm cắp. Khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến công trình xây dựng không số (kể nhà 03/23/23 đường 297, khu phố 4, phường Phước Long B, Quận 9 nay là thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy công trình không có hàng rào bảo vệ và người trông coi, L để xe ngoài đi bộ vào công trình, thấy mọi người nằm ngủ, L lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng của anh BH3 đang cắm sạc pin gần chỗ ngủ, 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 của anh BH2 cũng đang cắm sạc pin gần chỗ ngủ, sau khi trộm cắp được tài sản L điều khiển xe về phòng trọ, tại phòng trọ L gặp Nguyễn Hoàng T ở cùng dãy nhà trọ, L rủ T đi tìm tài sản để trộm cắp, Nguyễn Hoàng T đồng ý, L điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 67F1-014.59 chở Nguyễn Hoàng T, khi đang lưu thông trên đường Đặng Văn Bi, phường Trường Thọ, quận Thủ Đức nay là thành phố Thủ Đức thì bị tổ tuần tra Công an quận Thủ Đức thấy có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra phát hiện bên trong cốp xe có 01 kim cộng lực, 01 ống tuyp tròn, 01 bộ đồ ăn phá khóa gồm (01 khóa 8, 01 khóa 10 hình chữ T, 01 đầu khóa 8, 01 đồ ăn, 01 thanh kim loại màu vàng hình trụ) 01 còng số 8 kèm theo chìa khóa, 01 bình xịt hơi cay, 01 chai keo dán sắt. Tiến hành kiểm tra phòng trọ của L thu giữ 04 điện thoại di động trên và thu giữ phòng trọ của Nguyễn Hoàng T xe mô tô biển số 61 F1-441.46 nên Công an Thủ Đức đã chuyển hồ sơ vật chứng cùng Phạm Vũ L cho Công an Quận 9 giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 178-2020/KL-HĐĐGTS ngày 20/11/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 9, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, giá trị còn lại: 450.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen, giá trị còn lại: 650.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng, giá trị còn lại: 800.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu đen, giá trị còn lại: 500.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Vũ L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 63/CTr-VKSTPTĐ ngày 17 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Vũ L về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thực hành quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Vũ L về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Vũ L từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù; Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

01 kim cộng lực, 01 ống tuýp tròn, 01 bộ đoạn phá khóa gồm (01 khóa 8, 01 khóa 10 hình chữ T, 01 đầu khóa 8, 01 đầu đoạn, 01 thanh kim loại màu vàng hình trụ; Giao cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo tìm kiếm chủ sở hữu đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 67F1-014.59 quá thời hạn thông báo mà không tìm thấy chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo Phạm Vũ L đã thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận hay bào chữa. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 9 nay là thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Viện kiểm sát nhân dân Quận 9 nay là thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người biết sự việc không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Vũ L tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 02 giờ 00 phút đến 03 giờ 00 phút, ngày 13/11/2020, Phạm Vũ L đã liên tục thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản của người khác cụ thể:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 13/11/2020, tại phòng số 6 nhà số 24 đường 46, khu phố 1, phường Phú Hữu, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Vũ L đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động

hiệu Nokia, trị giá 450.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung hiệu J7 màu đen, trị giá 650.000 đồng của BH1.

Khoảng 03 giờ 00 phút cùng ngày, tại công trình xây dựng không số(kể nhà 03/23/23) đường 297, khu phố 4, phường Phước Long B, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức) Thành phố Hồ Chí Minh, Phạm Vũ L tiếp tục lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng, trị giá 800.000 đồng của anh BH3 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5, trị giá 500.000 đồng của anh BH2. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 2.400.000 đồng nên hành vi của Phạm Vũ L đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét thấy, Cáo trạng số: 63/CTr-VKSTPTĐ ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố bị cáo Phạm Vũ L phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 cũng như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan sai cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Bị cáo Phạm Vũ L là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam nên bị cáo bất chấp, sau khi thực hiện trộm 04 điện thoại, bị cáo còn có hành vi rủ rê, lôi kéo Nguyễn Hoàng T tiếp tục đi trộm cắp, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, táo bạo, liều lĩnh xem thường pháp luật đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự trong quần chúng nhân dân, do đó cần phải xử lý nghiêm để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên cũng xét bị cáo Phạm Vũ L không có tiền án, tiền sự, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại nên gây thiệt hại không lớn, quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã gây ra, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc Nguyễn Hoàng T hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Hoàng T là người được L rủ rê đi trộm cắp tài sản nhưng chưa thực hiện đã bị bắt giữ. Qua khám xét nơi ở Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ xe mô tô biển số 61F1- 441.46. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức Nguyễn Hoàng T khai nhận đã trộm xe mô tô biển số 61F1- 441.46 ở Quận 7 và 01 còng số 8 kèm theo chìa khóa, 01 bình xịt hơi cay, 01 chai keo dán sắt là Nguyễn Hoàng T bỏ vào cốp xe của L, do đó Công an quận Thủ Đức đã chuyển hồ sơ cùng tang vật chứng cho Công an Quận 7 giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu hồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu đen, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, đã trao trả cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định pháp luật.

- 01 kim cộng lực, 01 ống tuýp tròn, 01 bộ đoản phá khóa gồm (01 khóa 8, 01 khóa 10 hình chữ T, 01 đầu khóa 8, 01 đầu đoản, 01 thanh kim loại màu vàng hình trụ đây là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội không có giá trị sử dụng căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 tịch thu tiêu hủy.

- 01 Xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 67F1-014.59. Căn cứ vào kết luận giám định số 03 ngày 17/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, thì số khung số máy, không thay đổi. Qua tra cứu dữ liệu xe mất trộm cũng không có trong dữ liệu. Qua xác minh số máy số khung, thì xe mô tô trên có biển số 94E1- 251.62 do anh Phạm Hoàng T đứng tên đăng ký chủ sở hữu, nhưng hiện nay anh Tuấn không có ở địa phương. Xác minh biển số 67F1-014.59 là xe hiệu Luvias do chị Nguyễn Thị Thu T đứng tên chủ sở hữu nhưng trên địa bàn ấp Phú Hòa, xã An Phú, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang không có ai tên là Nguyễn Thị Thu T. Tại cơ quan điều tra, L khai vào khoảng 09/2020, L mua xe trên của một người đàn ông không rõ lai lịch, với giá 5.000.000 đồng, khi mua xe không có giấy đăng ký xe, không làm hợp đồng mua bán. Xét bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội tuy nhiên chưa lấy được lời khai của chủ sở hữu nên giao xe cho Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu tài sản trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày ra thông báo, nếu hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là BH1, BH3, BH2 đã nhận lại tài sản ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Vũ L phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Xử phạt: Bị cáo Phạm Vũ L 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2021.

2. Áp dụng Điều 46 và 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy: 01 kim cộng lực, 01 ống tuýp tròn, 01 bộ đoản phá khóa gồm (01 khóa 8, 01 khóa 10 hình chữ T, 01 đầu khóa 8, 01 đầu đoản, 01 thanh kim loại màu vàng hình trụ (Tài sản tịch thu tiêu hủy theo Lệnh nhập kho vật

chứng số 21 ngày 26/02/2021, Phiếu nhập kho vật chứng số 20 ngày 28/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức).

Giao giao xe mô tô hiệu Honda AirBlade, màu sơn: Trắng- Đen – Bạc, biển số 67F1-014.59, số khung RLHJF2703BY141072; Số máy: JF27E0949099 (Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 21 ngày 26/02/2021, Phiếu nhập kho vật chứng số 20 ngày 28/02/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức) cho Cơ quan thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức ra thông báo tìm kiếm chủ sở hữu tài sản trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 03 (Ba) tháng kể từ ngày ra thông báo, nếu hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

3. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 hướng dẫn về án phí và lệ phí tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án. Nguyễn Hoàng T hợp vắng mặt tại phiên tòa được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ khi bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- Sở Tư pháp;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hữu Đông

